

QUYẾT ĐỊNH

Công khai thông báo Về việc giao dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc và trực thuộc Sở giáo dục và Đào Tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT HOÀNH BỒ

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/09/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT BTC ngày 28/9/2018 Sửa đổi một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ theo Thông tư số 09/2024/TT-BGGĐT ngày 03 tháng 06 năm 2024 của Bộ Giáo dục và đào tạo ban hành Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Quyết định số 1600/QĐ – SGDĐT ngày 29 tháng 12 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo;

Xét đề nghị của tổ trưởng tổ Văn phòng .

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai thông báo Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo của Trường THPT Hoành Bồ.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Địa điểm công khai bảng thông báo, trang website của nhà trường.

Điều 3. Các ông (bà) Ban lãnh đạo nhà trường, Tổ trưởng chuyên môn, tổ Văn phòng, giáo viên, nhân viên, các ông (bà) có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở GD & ĐT Quảng Ninh;
- Thông báo Website;
- Lưu :VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Định

Số: 160/QĐ-SGDĐT

Quảng Ninh, ngày 29 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015; Luật ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Quyết định số 4188/QĐ-UBND ngày 05/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ Quyết định số 4869/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2026 cho các đơn vị sử dụng ngân sách thuộc và trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo (biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 được giao, các đơn vị sử dụng NSNN:

1. Phân khai dự toán kinh phí theo đúng dự toán được giao; Chủ động xây dựng kế hoạch giải ngân theo từng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, cụ thể cho từng nhiệm vụ thuộc dự toán ngân sách được giao, phần đầu đến 31/12/2026 hoàn thành giải ngân 100% kế hoạch vốn giao đầu năm; Báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo kế hoạch giải ngân trước ngày 15/01/2026 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật trong quản lý và sử dụng nguồn kinh phí được giao đảm bảo đúng chế độ, chính sách quy định và tổ chức thanh quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành, tuyệt đối không để thất thoát ngân sách nhà nước. Trường hợp nhiệm vụ chi đã được giao dự toán cho các đơn vị nhưng chưa có chủ trương của cấp có thẩm quyền, đơn vị chỉ được thực hiện dự toán khi được cấp có thẩm quyền giao nhiệm vụ. Tỷ lệ giải ngân theo các mốc

thời gian 6 tháng, 9 tháng, cả năm là một trong các tiêu chí để xem xét đánh giá, xếp loại cuối năm đối với tập thể, cá nhân của đơn vị.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

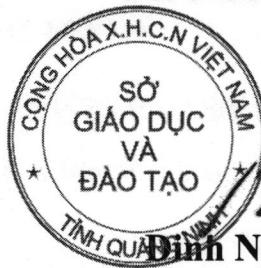
- Như điều 3;
- Sở Tài chính;
- KBNN khu vực III, các phòng giao dịch;
- Đơn vị sử dụng ngân sách;
- Lưu: VT, KHTC.

Ký bởi: Nguyễn Thị Hồng Ninh

Ký bởi: Chu Việt Phương

Ký bởi: Lê Thị Phượng

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Đinh Ngọc Sơn

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Chương 422

DỰ TOÁN THU, CHI NSNN NĂM 2026
Đơn vị: Trường trung học phổ thông Hoàng Bò
Mã số đơn vị sử dụng ngân sách: 1040497
Mã KBNN nơi giao dịch: 2811

(Kèm theo Quyết định số 1600/QĐ-SGDĐT ngày 29/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Đơn vị tính: triệu đồng

NỘI DUNG	Tổng số
I. Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí, lệ phí	
1. Số thu phí, lệ phí	
2. Chi từ nguồn thu phí, lệ phí được để lại	
3. Số phí, lệ phí nộp NSNN	
II. Dự toán chi ngân sách nhà nước cấp (1-2)	20.195
1. Dự toán chi ngân sách nhà nước cấp giao	20.479
1.1 Chi quản lý hành chính	
1.2 Chi sự nghiệp Giáo dục	20.479
<i>a. Kinh phí thực hiện tự chủ</i>	<i>14.060</i>
<i>b. Kinh phí không thực hiện tự chủ</i>	<i>6.419</i>
Cấp bù học phí theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ	1.323
Hỗ trợ chi phí học tập theo Nghị định 238/2025/NĐ-CP của Chính phủ	14
Chính sách đối với học sinh, học viên bán trú theo Nghị định số 66/2025/NĐ-CP của Chính phủ; Nghị quyết số 93/2025/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh.	590
Chế độ giáo viên dạy học sinh khuyết tật	330
Đào tạo, bồi dưỡng hè, bổ sung sách thư viện, vận hành trang thiết bị thông minh và các khoản chi phí khác phục vụ hoạt động chung của nhà trường (bổ sung 20% kinh phí hoạt động)	621
Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP (10% lương theo ngạch bậc)	600
Kinh phí chi trả dạy thêm giờ cho giáo viên dạy ôn thi tuyển sinh THPT, thi tốt nghiệp THPT	1.340
Học bạ điện tử	18
Kinh phí phòng cháy chữa cháy theo Nghị định 105/2025 NĐ-CP (bảo hiểm cháy nổ, bảo dưỡng thiết bị PCCC, tập huấn PCCC)	108
Sửa chữa, bảo trì thường xuyên tài sản, cơ sở vật chất, mua sắm bổ sung, thay thế trang thiết bị phục vụ dạy và học cho trường, lớp học (22 triệu/ lớp)	572
Mua sắm thiết bị theo chương trình giáo dục phổ thông mới	664
Mua sắm bổ sung trang thiết bị	239
2. Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (trừ lương và các khoản có tính chất lương) phần kinh phí tự chủ giữ lại ngân sách cấp tỉnh	284